

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **38/2022/HS - ST**
Ngày: 21/04/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Văn Chương**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Hoàng Văn Huệ**

2. Bà Nguyễn Thị Thắm

Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2022/TLST - HS ngày 01/04/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST - HS ngày 06/04/2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN CÔNG N, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn T, con bà Nguyễn Thị T; Có vợ là Dương Phương T và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Năm 2012 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện số 2 thành phố Hà Nội; Nhân thân: Ngày 29/03/2021, Công an huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội khởi tố bị can về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, vụ án chuyển đến phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an thành phố Hà Nội điều tra theo thẩm quyền; Danh, chỉ bản số 0016 lập ngày 24/12/2021 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang; Áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

2. ĐỖ VĂN M, sinh năm 1991; Nơi ĐKNKTT: xã M, huyện T, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: thôn Quảng M, xã M, huyện T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Con ông Đỗ Văn N (đã chết), con bà Nguyễn Thị N; Có vợ là

Nguyễn Thị Q (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Danh, chỉ bản số 0015 lập ngày 24/12/2021 tại Công an huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Bị cáo bị bắt quả tang; Áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 17/12/2021, Nguyễn Công N rủ Đỗ Văn M đi mua ma túy về sử dụng. N và M thống nhất N sẽ bỏ ra 200.000 đồng để mua ma túy đá còn M sẽ liên hệ và tìm chỗ mua. M đồng ý và điện thoại cho một N thanh niên không quen biết hỏi mua ma túy đá. N thanh niên hẹn M đến ngõ 24 Đội 11, thôn Siêu Quần, xã Tả Thanh Oai, Thanh Trì, Hà Nội để giao dịch. Sau đó, N điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 20F1 - 071.55 chở M đến chỗ hẹn. Khi đến nơi, N đưa cho M 200.000 đồng, M bảo N đứng chờ ở đầu ngõ và M đi bộ vào bên trong gặp N thanh niên mua 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M quay lại chỗ N đang đứng chờ, M nhìn N gật đầu và nói “đi về thôi”. N hiểu ý M nói đã mua được ma túy nên chở M đi tìm nơi sử dụng. Khi N và M vừa đi được khoảng 100m thì bị Tổ công tác công an xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì kiểm tra hành chính bắt giữ.

Hồi 13h30' ngày 17/12/2021, Tổ công tác Công an xã T, huyện Thanh Trì, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại Đội 12, thôn S, xã T, huyện Thanh Trì, Hà Nội phát hiện Nguyễn Công N điều khiển xe máy Honda Vision BKS: 20F1 - 071.55 chở Đỗ Văn M ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện M thả từ lòng bàn tay phải xuống đất 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng nên Tổ công tác yêu cầu M nhặt túi nilong lên. Tại chỗ, M khai nhận túi nilong trên đựng ma túy đá do M và N góp tiền mua về để sử dụng chung nên Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa cả 2 về trụ sở làm việc. Ngoài ra, cơ quan công an còn tạm giữ của M 01 điện thoại Oppo A37, tạm giữ của N 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vision BKS: 20F1 – 071.55 và 01 điện thoại Iphone 6 Plus.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì ra Quyết định trưng cầu giám định đối với tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong đã thu giữ của Đỗ Văn M. Tại bản Kết luận giám định số 9011/KLGĐ - PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,149 gam*”. (Cơ quan giám định đã sử dụng 0,014 gam trong tổng số 0,149 gam để làm giám định, hoàn lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra 0,135 gam Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Công N và Đỗ Văn M khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên, lời khai của N, M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được.

Đối với N thanh niên đã bán ma túy cho Đỗ Văn M, M khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 20F1 - 071.55 là tài sản thuộc sở hữu của anh Lương Văn T (anh rể của N), anh T cho N mượn xe đi có việc, không biết N đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh T, anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 31/CT - VKS - TT ngày 29/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Công N và Đỗ Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố đối với các bị cáo. Khi được nói lời sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm cho các bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì sau khi phân tích về nội dung vụ án, nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với cả 2 bị cáo; Bị cáo Đỗ Văn M nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 đối với bị cáo M. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N từ 18 đến 24 tháng tù, xử phạt bị cáo Đỗ Văn M từ 12 đến 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử cho tịch thu tiêu hủy 0,135 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo M (trọng lượng còn lại sau giám định).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, việc truy tố của Viện kiểm sát:

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Hồi 13h40' ngày 17/12/2021, tại khu vực Đội 12, thôn Siêu Quần, xã Tả Thanh Oai, huyện Thanh Trì, Hà Nội, khi Nguyễn Công N và Đỗ Văn M đang tàng trữ trái phép 0,149 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an xã Tả Thanh Oai - huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Hành vi của Nguyễn Công N và Đỗ Văn M đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sứt mẻ đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo đối với các bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Công N có 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc năm 2012 đã hết thời hiệu bị coi là xử lý hành chính; Ngày 29/3/2021 N bị Công an huyện T, thành phố Hà Nội khởi tố bị can về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản và chuyển vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội để điều tra theo thẩm quyền thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, liên tục vi phạm pháp luật. Bị cáo Đỗ Văn M nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo là đồng phạm mang tính giản đơn. Bị cáo N là người rủ rê, bỏ tiền và điều khiển xe chở M đi mua ma túy, bị cáo M là người liên hệ với đối tượng bán mua túy, trực tiếp mua và cất giấu ma túy để sử dụng nên các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ Văn M chưa có tiền án, tiền sự lần đầu phạm tội nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung đối các bị cáo: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản»*. Xét các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, hiện đang bị tạm giam, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý các vật chứng đã thu giữ trong vụ án:

- Đối với khối lượng ma túy 0,135 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đỗ Văn M (trọng lượng còn lại sau khi giám định) là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision BKS 20F1 - 071.55 là tài sản thuộc sở hữu của anh Lương Văn T (anh rể của N), anh T cho N mượn xe đi có việc,

không biết N đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại chiếc xe trên cho anh T, anh T đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu đen xám số Seri FK1NTUU85GQR thu giữ của Nguyễn Công N là tài sản cá nhân của N không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho N.

- Đối với chiếc điện thoại OPPO A37 màu trắng hồng IMEL 1: 862964033515158; IMEL 2: 862964035515141 thu giữ của Đỗ Văn M được M dùng để liên lạc với đối tượng bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về những vấn đề khác trong vụ án: Đối với N thanh niên đã bán ma túy cho Đỗ Văn M, M khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác M, làm rõ nên không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được kháng cáo bản án theo các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Công N và Đỗ Văn M phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Công N và Đỗ Văn M; Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Văn M:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N **18 (mười tám) tháng** tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn M **15 (mười lăm) tháng** tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 0,135 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Đỗ Văn M (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước OPPO A37 màu trắng hồng IMEL 1: 862964033515158; IMEL 2: 862964035515141 thu giữ của Đỗ Văn M .

- Trả lại cho Nguyễn Công N chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu đen xám số Seri FK1NTUU85GQR thu giữ của Nguyễn Công N.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/03/2022.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố Hà Nội;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương

